

Số: 05/BC-CTN

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA
Năm báo cáo: 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4200238007
- Vốn điều lệ: 260.000.000.000 đồng
(Hai trăm sáu mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của Nhà nước: 206.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 58 Yersin, phường Phương Sài, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
- Số điện thoại: 058.3815372
- Số fax: 058.3810740
- Website: ctnkh.com.vn

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa
- Mã chứng khoán: KHW

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty cấp thoát nước Khánh Hòa được thành lập ngày 29/10/1979 theo Quyết định số 2457/UB-TC của UBND tỉnh Phú Khánh.
- Ngày 02/01/2014 chuyển đổi sang công ty Cổ phần, được kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp của công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Khánh Hòa.
- Ngày 10/01/2017 lưu ký cổ phiếu KHW tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
- Ngày 20/2/2017 tổ chức phiên giao dịch chứng khoán đầu tiên tại sàn giao dịch UPCOM.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

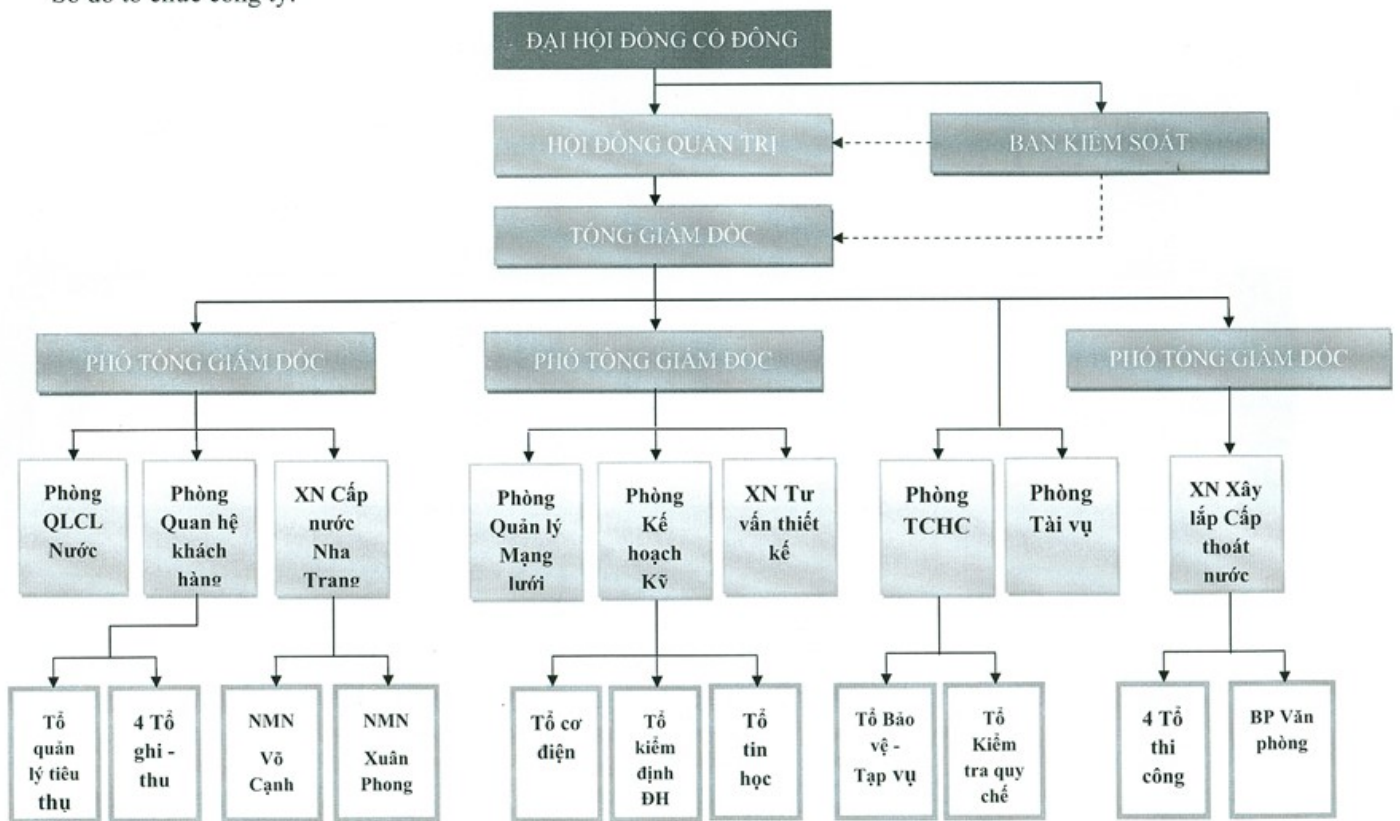
- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Sản xuất, kinh doanh nước sạch;
 - + Lập dự án đầu tư, Tư vấn, thiết kế, giám sát và thi công các công trình cấp thoát nước;
 - + Cung cấp các dịch vụ về hoạt động thoát nước và vệ sinh môi trường.
- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Nha Trang, huyện Diên Khánh, huyện Cam Lâm.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;



- Ban Tổng giám đốc;
 - Các đơn vị trực thuộc.
- Sơ đồ tổ chức công ty:



II. Tình hình hoạt động trong năm 2016 của công ty:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Cơ cấu vốn Điều lệ:

CÓ ĐỒNG GÓP VỐN	GIÁ TRỊ VỐN GÓP	TỶ LỆ
Vốn Nhà nước	206.000.000.000	79,23%
Cán bộ công nhân viên có tham gia làm việc tại công ty	13.394.000.000	5,15%
Nhà đầu tư ngoài công ty (Công ty cổ phần Cơ điện lạnh)	40.606.000.000	15,62%
TỔNG CỘNG	260.000.000.000	100%

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Các chỉ tiêu:	Đ. vị tính Tr đồng	Kế hoạch	Thực hiện 2016	Đạt tỷ lệ
- Giá tổng sản lượng	nt	314.500.000	332.117.000	105 %
- Doanh thu nước	nt	220.000.000	236.898.000	107,6 %
- Xây lắp	nt	91.000.000	91.713.000	100 %
- Khảo sát thiết kế	nt	3.000.000	3.007.560	100%
- Lợi nhuận trước thuế	nt	30.000.000	30.000.000	100%
- Nộp ngân sách	nt	11.000.000	21.271.000	191,6 %

Sản phẩm chủ yếu nước máy:

- Nước sản xuất : 43,457 triệu m³; đạt 107 % kế hoạch.

- Nước tiêu thụ : 36,428 triệu m³; đạt 108 % kế hoạch.

Các hoạt động đầu tư năm 2016:

- Tổng số khách hàng phát triển năm 2016: 9.823 hộ
- Các công trình đầu tư chính:
 - Hoàn thành khu xử lý nước thải tại NMN Xuân Phong: 5,020 tỷ đồng;
 - Đầu tư cải tạo các hạng mục tại hai nhà máy: 11,120 tỷ đồng;
 - Thay thế đồng hồ đến hạn kiểm định, số lượng: 17.925 đồng hồ, chi phí: 6,202 tỷ đồng;
 - Phát triển 9.823 hộ khách hàng mới, chi phí: 23,768 tỷ đồng;
 - Thực hiện Hợp đồng dịch vụ duy tu, bảo dưỡng hệ thống thoát nước thành phố Nha Trang đạt : 14,5 tỷ đồng .
- Góp vốn đầu tư nhà máy nước Suối Dầu.

Những khó khăn trong quá trình sản xuất – kinh doanh:

- Trong năm 2016, mặc dù kết quả sản xuất - kinh doanh vượt kế hoạch, nhưng công ty cũng phải đối mặt với không ít những khó khăn, thách thức. Tháng 12 năm 2016, do mưa lớn liên tục trong nhiều ngày và lũ lớn trên sông Cái Nha Trang, đã làm gãy trụ đỡ 02 tuyến ống tải, cấp nước sang khu vực phía Bắc

thành phố. Tuyến DN 400 bị gãy khúc, tuyến DN500 bị vỡ, ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc cấp nước sang khu vực phía Bắc thành phố Nha Trang. Ngay sau đó, công ty đã nhanh chóng triển khai phương án cấp nước tạm; và nghiên cứu phương án đầu tư sửa chữa, khắc phục sự cố.

- Đập tạm ngăn mặn trên sông Cái cũng bị sạt, lở nghiêm trọng, thường xuyên phải gia cố.
- Mưa lớn kéo dài cũng ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình cấp và thoát nước trong năm 2016.
- Bên cạnh kết quả về sản xuất kinh doanh đạt được, công ty nói riêng và ngành nước nói chung, đang đứng trước những thách thức, khó khăn về số lượng và chất lượng nước nguồn. Nhất là hiện nay, khi thành phố Nha Trang chỉ có duy nhất nguồn nước mặt là nước sông Cái Nha Trang.

3. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT
1	Trần Văn Huy	Tổng giám đốc	5.800 Được ủy quyền: 2.060.000
2	Vũ Đức Bình	Phó tổng giám đốc	5.800
3	Phạm Cao Minh Dũng	Phó tổng giám đốc	7.000
4	Nguyễn Văn Đàm	Phó tổng giám đốc	8.500
5	Nguyễn Văn Quân	Kế toán trưởng	5.200

- Cơ cấu các phòng, ban, đơn vị: (xem sơ đồ tổ chức công ty)
- Tổng số cán bộ - công nhân viên: 342 người.

4. Tình hình tài chính:

Kết quả về hoạt động tài chính của công ty đã được kiểm toán:

STT	CHỈ TIÊU	TIỀN
1	Vốn điều lệ	260.000.000.000
2	Vốn chủ sở hữu	296.587.919.933
3	Tổng tài sản:	543.374.034.300
	<i>Tài sản ngắn hạn:</i>	138.361.531.008
	- Tiền và các khoản tương đương tiền:	39.038.159.183
	- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn:	21.000.000.000
	- Các khoản phải thu ngắn hạn:	31.554.392.345
	- Hàng tồn kho:	43.539.903.353
	- Tài sản ngắn hạn khác:	3.229.076.127
	<i>Tài sản dài hạn:</i>	405.012.503.292
	- Tài sản cố định:	372.044.280.523
	- Tài sản dở dang dài hạn:	22.860.355.403
	- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:	10.107.867.366

4	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	260.080.627.681
5	Các khoản giảm trừ doanh thu:	28.322.114
6	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	260.052.305.567
7	Giá vốn hàng bán:	220.282.897.762
8	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	39.769.407.805
9	Doanh thu hoạt động tài chính:	2.836.940.347
10	Chi phí tài chính:	5.152.990.954
	Trong đó chi phí lãi vay:	5.152.990.954
11	Chi phí bán hàng:	184.335.000
12	Chi phí quản lý doanh nghiệp:	6.263.900.673
13	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh:	31.005.121.525
14	Thu nhập khác:	5.471.203.545
15	Chi phí khác:	4.994.455.751
16	Lợi nhuận (lỗ) khác:	476.747.794
17	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	31.481.869.319
18	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành:	3.783.357.873
19	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp:	27.698.511.446
20	Lãi cơ bản trên cổ phiếu:	853

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Năm 2016 công ty chưa có thay đổi về cổ phần, cơ cấu cổ đông và vốn đầu tư của chủ sở hữu.

III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:
 - Căn cứ vào kế hoạch sản xuất năm 2016 của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt; các chỉ tiêu kế hoạch của UBND tỉnh Khánh Hòa giao cho công ty thực hiện, công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu về sản xuất, kinh doanh nước sạch, thi công xây lắp các công trình cấp thoát nước. Kết quả đã được báo cáo ở các bảng số liệu trên.
 - Công ty hoạt động ổn định, đảm bảo cấp nước liên tục, chất lượng đạt tiêu chuẩn QCVN 01: 2009 – Bộ Y tế.
 - Đảm bảo việc làm liên tục, thu nhập ổn định và các chế độ bắt buộc cho người lao động. Ngoài ra, công ty đã có nhiều chế độ đãi ngộ cho người lao động như: tổ chức cho người lao động tham quan, du lịch nước ngoài, các hoạt động văn hóa, thể thao, giao lưu, học hỏi kinh nghiệm giữa các công ty cấp thoát nước trong khu vực và cả nước.
 - Đảm bảo các quyền lợi cho cổ đông. Chi trả cổ tức đúng thời hạn quy định.
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty:

Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ được giao, trong năm 2016, Ban tổng giám đốc đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ do Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông giao theo đúng Điều lệ và những quy định của Pháp luật, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 26/5/2016. Cụ thể :

 - Hoàn thành vượt kế hoạch sản xuất - kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2016.

- Điều hành công ty hoạt động ổn định, tình hình tài chính lành mạnh, công ty không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến cổ đông và các đối tác của công ty.

- Công ty thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định.

- Đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động, cho cổ đông công ty. Hoàn thành thủ tục lưu ký cổ phiếu, mã cổ phiếu KHW tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Khai thác, sử dụng tiết kiệm, có những biện pháp tích cực bảo vệ nguồn nước sông Cái Nha Trang. Xây dựng chiến lược dự trữ nguồn nước. Nghiên cứu các giải pháp để kịp thời ứng phó với các hiện tượng biến đổi khí hậu, nhất là vấn đề nguồn nước bị nhiễm mặn. Đảm bảo chất lượng nước sau xử lý đạt tiêu chuẩn QCVN 01: 2009 – Bộ Y tế. Sản xuất kinh doanh gắn liền với các hoạt động tích cực bảo vệ môi trường. Cụ thể: Gia cố, bảo vệ đập tạm ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang; Duy tu, bảo dưỡng thiết bị tại nhà máy nước Võ Cảnh, Xuân Phong, đảm bảo an toàn về điện, dự trữ hóa chất để nhà máy hoạt động liên tục, ổn định;

- Tiếp nhận, vận hành nguồn nước nhà máy nước Suối Dầu hiệu quả;

- Cải tạo mạng cấp nước thành phố Nha Trang; tiếp tục cải tạo các hạng mục và xây mới khu hành chính và phòng Quản lý chất lượng nước tại nhà máy nước Võ Cảnh.

- Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước huyện Khánh Sơn; Khảo sát, lập dự án đầu tư nhà máy nước Sơn Thạnh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành các hoạt động hỗ trợ sản xuất và kinh doanh tại công ty. Tiếp tục triển khai kế hoạch chống thất thoát, phấn đấu hạ thấp tỷ lệ thất thoát .

- Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, tối giản các thủ tục để khách hàng có được các dịch vụ của công ty một cách nhanh chóng, thuận lợi, chất lượng. Triển khai phương án thu tiền nước bằng hóa đơn điện tử.

- Cải tiến kỹ thuật, nâng cao chất lượng về sửa chữa, thi công các công trình cấp thoát nước. Nghiên cứu các giải pháp về duy tu, bảo dưỡng hệ thống thoát nước, chống ngập úng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Chú trọng về công tác đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của công ty.

- Không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Đảm bảo các chế độ, quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Tạo điều kiện thuận lợi để người lao động phát huy hết khả năng, lao động sáng tạo, hiệu quả.

- Thực hiện chủ trương thoái vốn của chính phủ. Kế hoạch thoái vốn giai đoạn 2017-2020: Tỷ lệ thoái vốn chủ sở hữu: 30,23%.

11
11
11
11

IV. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT	GHI CHÚ
1	Nguyễn Văn Đàm	Chủ tịch HĐQT	8.500	
2	Vũ Đức Bình	Thành viên HĐQT	5.800	
3	Phạm Cao Minh Dũng	Thành viên HĐQT	7.000	
4	Trần Văn Huy	Thành viên HĐQT	5.800	Được ủy quyền: 2.060.000
5	Lục Chánh Trường	Thành viên HĐQT	0	

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	Số 01/2016/NQ-HĐQT	21/03/2016	- Họp HĐQT thường kỳ quý I/2016, chuẩn bị các công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016; chốt danh sách chi trả cổ tức năm 2015.
02	Số 05/2016/NQ-HĐQT	29/4/2016	- Nghị quyết về việc hoãn Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
03	Số 07/NQ-HĐQT	10/5/2016	- Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động; Phương án thoái vốn chủ sở hữu.
04	Số 08/NQ-HĐQT	17/5/2016	- Thay đổi công tác nhân sự theo quy định của Luật doanh nghiệp.
05	Số 17/NQ-HĐQT	26/5/2016	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016.
06	Số 19/NQ-HĐQT	23/7/2016	- Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị; Tổng giám đốc.
07	Số 20/NQ-HĐQT	23/7/2016	- Họp Hội đồng quản trị quý II/2016: Sơ kết 6 tháng đầu năm 2016 – Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư 6 tháng cuối năm 2016.
08	Số 26/NQ-HĐQT	14/10/2016	- Họp Hội đồng quản trị quý III/2016: Sơ kết 9 tháng đầu năm 2016 – Kế hoạch sản xuất kinh doanh 3 tháng cuối năm 2016; Các thủ tục về đăng ký lưu ký và giao dịch cổ phiếu.
09	Số 04/NQ-HĐQT	15/3/2017	- Họp Hội đồng quản trị năm quý IV/2016: Tổng kết công tác sản xuất – kinh doanh và đầu tư năm 2016, triển khai kế hoạch năm 2017.

- Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ điều hành công ty một cách trung thực, trách nhiệm, cẩn trọng theo đúng Pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của công ty. 100% thành viên Hội đồng quản trị và cá nhân được mời dự họp đã tham gia đầy đủ các buổi họp, có những ý kiến đóng góp tích cực trong việc chi

đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, xây dựng cơ bản của công ty, hoàn thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 đề ra.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT	GHI CHÚ
1	Hoàng Thị Hương Giang	Trưởng ban	6.100	
2	Nguyễn Đình Hà	Thành viên	6.600	
3	Vũ Văn Bình	Thành viên	7.900	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: Năm 2016, ban Kiểm soát công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của công ty. Phối hợp kiểm tra giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc; kiểm tra giám sát tình hình tài chính công ty. Hỗ trợ công ty thực hiện đúng các quy định của Ủy ban Chứng khoán nhà nước về công bố thông tin.

V. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán độc lập:

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa được lập ngày 12 tháng 2 năm 2017.

- *Trách nhiệm của Ban tổng giám đốc:* Ban Tổng giám đốc công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý Báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà ban Tổng giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

- *Trách nhiệm của kiểm toán viên:* Đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Kiểm toán viên đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của công ty có còn sai sót trọng yếu gì hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm toán nội bộ của công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế. Tuy nhiên, không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm toán nội bộ công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

- *Ý kiến của kiểm toán viên:*

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ

ẤN
ỐC
A
1/2017

cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :

Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2016 (dạng tóm tắt):

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2016	31/12/2015
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	138.361.531.008	153.866.006.252
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	39.038.159.183	55.629.301.994
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	21.000.000.000	20.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	31.554.392.345	28.995.920.321
IV. Hàng tồn kho	43.539.903.353	39.315.908.365
V. Tài sản ngắn hạn khác	3.229.076.127	9.924.875.572
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	405.012.503.292	385.383.732.394
I. Tài sản cố định	372.044.280.523	357.498.477.162
- Tài sản cố định hữu hình	350.830.193.688	339.631.834.613
- Tài sản cố định vô hình	21.214.086.835	17.866.642.549
II. Tài sản dở dang dài hạn	22.860.355.403	21.763.070.291
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	10.107.867.366	3.507.867.366
IV. Tài sản dài hạn khác		2.614.317.575
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	543.374.034.300	539.249.738.646
C. NỢ PHẢI TRẢ	246.786.114.367	248.073.341.159
I. Nợ ngắn hạn	90.842.697.555	76.852.429.765
II. Nợ dài hạn	155.943.416.812	171.220.911.394
D. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	296.587.919.933	291.176.397.487
Vốn chủ sở hữu	296.587.919.933	291.176.397.487
- Vốn góp của chủ sở hữu	260.000.000.000	260.000.000.000
- Thặng dư vốn cổ phần	852.875.935	852.875.935
- Quỹ đầu tư phát triển	4.886.075.000	2.349.780.000
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	31.163.368.998	27.973.741.552
+ Lũy kế đến cuối kỳ trước	3.464.857.552	2.610.791.861
+ Lợi nhuận chưa phân phối kỳ này	27.698.511.446	25.362.949.691
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	543.374.034.300	539.249.738.646



ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Văn Huy